

Số: 2402 /ĐLKH-TKCT

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 06 năm 2020

V/v: CBTT Biên bản, Nghị quyết  
ĐHĐCĐ thường niên 2020, Điều lệ  
Công ty sửa đổi lần 16 và nhân sự  
HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020 – 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
  - Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM
  - Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – CN TP.HCM
- 
- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
  - Mã chứng khoán: KHP
  - Địa chỉ trụ sở chính: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa.
  - Điện thoại: 02582.220220
  - Fax: 02583.823828
  - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Cao Ký
- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố :**

**1. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020**

Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Tài liệu Đại hội đồng cổ đông>.

**2. Điều lệ Công ty sửa đổi lần thứ 16**

Điều lệ Công ty sửa đổi lần thứ 16 được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Điều lệ Công ty>.

**3. Nhân sự thành viên HĐQT, kiểm soát viên (KSV) nhiệm kỳ 2020 – 2024**

Căn cứ kết quả bầu cử thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020 – 2024 tại ĐHĐCĐ thường niên 2020 và Biên bản bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 -2024 tổ chức vào ngày 23/06/2020, Công ty công bố nhân sự thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020 – 2024 như sau:

➤ **Thành viên HĐQT:**

- |                         |                                      |
|-------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Thanh Lâm | - Chủ tịch HĐQT                      |
| 2. Ông Nguyễn Cao Ký    | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| 3. Ông Đào Truyền       | - Thành viên HĐQT                    |

4. Ông Trần Văn Khoa - Thành viên độc lập HĐQT
5. Ông Nguyễn Hữu Tâm - Thành viên độc lập HĐQT

➤ **Thành viên Ban kiểm soát:**

1. Bà Nguyễn Thị Vân - Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Phan Công Bình - Thành viên
3. Ông Lê Hải Thuyết - Thành viên

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/06/2020 tại đường dẫn : <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Thông tin bất thường>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TKCT.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2020
- Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2020
- Điều lệ Công ty sửa đổi lần thứ 16



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Số 01/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 06 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam Khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hoà;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 23/06/2020 của Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hoà,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2019, tổng kết nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kế hoạch năm 2020, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:**

**1.1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính sau:**

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2019 ( tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	5.414,958
2	Tổng chi phí	5.343,376
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	71,582
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	20,500
5	Lợi nhuận sau thuế	51,083

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;



**1.2. Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:**

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020		So với TH năm 2019	
			PA không tăng VDL	PA tăng VDL	PA không tăng VDL	PA tăng VDL
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	415.512,960	575.718,140	100%	138,56%
2	Điện mua và điện phát	Tr.KWh	2.809,68	2.809,68	107,57%	107,57%
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	4,05%	4,05%	-0,02%	-0,02%
4	Điện thương phẩm	Tr.KWh	2.692,00	2.692,00	107,58%	107,58%
5	Tổng doanh thu (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	5.857,502	5.857,502	108,17%	108,17%
6	Tổng chi phí (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	5.827,502	5.827,502	109,06%	109,06%
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,000	30,000	41,91%	41,91%

Trong trường hợp Tổng công ty Điện lực Miền Trung (EVNCPC) điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 cho Công ty có tính đến tác động của đại dịch Covid-19 và ảnh hưởng của chính sách giảm giá điện của Chính phủ thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 theo kế hoạch điều chỉnh của EVNCPC.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

**Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2015 - 2020.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

**Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty.**

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,92%;

**Điều 4. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019 như sau:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2019
1	Vốn điều lệ	Đồng	(1.1)+(1.2)	415.512.960.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành	Đồng		400.512.960.000
1.2	Cổ phiếu quỹ	Đồng		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng		71.582.281.046
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		20.499.507.585
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(2)-(3)	51.082.773.461
5	Lợi nhuận không phân phối	Đồng	(5.1)+(5.2)	15.423.148.204
5.1	Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh	Đồng		298.420.000
5.2	Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn	Đồng		15.124.728.204
6	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Đồng	(4)-(5)	35.659.625.257
7	Phân chia các Quỹ khen thưởng - phúc lợi	Đồng	(7.1)+(7.2)	14.820.166.245
7.1	Quỹ phúc lợi	Đồng		6.500.000.000



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2019
7.2	Quỹ khen thưởng cho người lao động	Đồng	(7.2.1+7.2.2)	8.320.166.245
7.2.1	Quỹ khen thưởng cho người lao động	Đồng		6.000.000.000
7.2.2	Thưởng LN sau thuế của hoạt động xây lắp & MĐDD	Đồng		2.320.166.245
8	Khen thưởng Người quản lý	Đồng		557.482.500
9	Lợi nhuận còn lại sau khi phân chia các Quỹ	Đồng	(6)-(7)-(8)	20.281.976.512
10	Cổ tức 5% trên vốn điều lệ lưu hành	Đồng	(10.1)+(10.2)	20.025.648.000
10.1	Đã chia đợt 1: 3% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 3%	12.015.388.800
10.2	Chia đợt 2: 2% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 2%	8.010.259.200
11	Lợi nhuận còn lại năm 2019	Đồng	(9)-(10)	256.328.512

ĐHĐCĐ thông qua mức cổ tức năm 2019 là **05%** trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm: đã tạm ứng trả cổ tức đợt 1 cho cổ đông là **03%** và chia cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ **02%** trên vốn điều lệ lưu hành; Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức đợt 2 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,75%;

#### **Điều 5. Thông qua việc trích bổ sung Quỹ phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2018**

ĐHĐCĐ thông qua việc trích bổ sung Quỹ phúc lợi 05 (năm) tỷ đồng để chi hỗ trợ CBCNV vào các ngày Lễ, Tết từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,95%;

#### **Điều 6. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

##### **6.1. Nguồn vốn để tăng vốn cổ phần**

Nguồn vốn sử dụng để tăng vốn cổ phần là Quỹ đầu tư phát triển (ĐTPT), vốn khác chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, tổng cộng là **160.205.180.000 đồng**. Bao gồm:

- + Quỹ đầu tư phát triển : 111.181.124.951 đồng.
- + Vốn khác của chủ sở hữu : 17.899.791.659 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 31.124.263.390 đồng.

##### **6.2. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần**

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
Mã chứng khoán	KHP
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (mười nghìn đồng/cổ phiếu)
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	41.551.296 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	40.051.296 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	1.500.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	16.020.518 cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	160.205.180.000 đồng
Tỷ lệ phát hành	40% tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 5:2. Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được nhận 01 quyền và cứ 05 quyền, cổ đông được nhận thêm 02 cổ phần.
Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	575.718.140.000 đồng
Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của Công ty theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp. (Không bao gồm cổ phiếu quỹ)
Mục đích phát hành	Tăng cổ phần sở hữu của cổ đông đối với tài sản Công ty đã nhận bàn giao không phải hoàn trả, bổ sung nguồn vốn cho đầu tư lưới điện, đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  <i>Vi dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 154 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ cổ phiếu phát hành thêm 5:2, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu phát hành thêm là <math>(154 \times 2)/5 = 61,6</math> cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu phát hành thêm là 61 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.</i>
Nguồn vốn hợp pháp để phát hành	Từ Quỹ đầu tư phát triển, vốn khác của chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty. Cụ thể: - Quỹ đầu tư phát triển: 111.181.124.951 đồng. - Vốn khác của chủ sở hữu: 17.899.791.659 đồng. - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 31.124.263.390 đồng.
Nguồn vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2019	642.850.188.250 đồng
Thời gian thực hiện	Trong năm 2020 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
Đăng ký giao dịch bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung tại HoSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD.
Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.



Thay đổi Điều lệ Công ty	Sửa đổi Điều lệ Công ty (Sửa đổi khoản 1 điều 6 quy định về vốn điều lệ, cổ phần cổ đông sáng lập) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
--------------------------	--

**6.3. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần**

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần sau khi được UBCKNN thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần.
- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Phê chuẩn, thông qua các tài liệu, thực hiện tất cả các nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần nêu trên.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,7%;

**Điều 7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2020**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	
			PA không tăng VDL	PA tăng VDL
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	415,513	575,718
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30	30
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	6,6	6,6
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	23,4	23,4
5	Trích lập các Quỹ theo quy định	Tỷ đồng		
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	3%	2%

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,03%;

**Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch vốn ĐTXD năm 2020**

Tổng nguồn vốn ĐTXD và mua sắm TSCĐ năm 2020: **447,931 tỷ đồng** (bao gồm cả nợ gốc và lãi vay)

Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, chín trăm ba mươi một triệu đồng.*

Trong đó:

- Trả nợ gốc vay : 88,000 tỷ đồng
- Đầu tư thuần : 359,931 tỷ đồng
- + Công trình chuyển tiếp : 125,610 tỷ đồng



+ Công trình mới năm 2020 : 234,321 tỷ đồng

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty, tùy theo tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa năm 2020 để phê duyệt, điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện và mua sắm TSCĐ cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

### **Điều 9. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

#### 9.1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Sửa chữa thiết bị liên lạc <i>Chi tiết:</i> + Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị viễn thông: thiết bị truyền dẫn SDH, thiết bị chuyển đổi giao diện kênh truyền (E1/FO, E1/FE, ...). + Bảo dưỡng và vận hành tuyến cáp quang (kiểm tra định kỳ, thi công và hàn nối cáp quang, ...). + Bảo dưỡng và vận hành thiết bị công nghệ thông tin: server, firewall, router, switch, mạng LAN, ...	9512	
2	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác <b>không kèm người điều khiển</b> <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng</i>	7730	
3	<b>Đào tạo trung cấp</b> <i>Chi tiết: Dạy nghề</i>	8532	
4	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, <b>hệ thống</b> lò sưởi và điều hòa không khí	4322	
5	Sản xuất điện <i>Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng</i>	3511	
6	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110kV</i>	3512	
7	Xây dựng công trình điện: <i>Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel. Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110kV.</i>	4221	
8	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc <i>Chi tiết: Xây dựng các công trình viễn thông công cộng</i>	4223	
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng</i>	4299	
10	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ <b>bê tông</b> , xi măng và thạch cao <i>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bê tông ly tâm</i>	2395	
11	Đại lý, môi giới, đấu giá <b>hàng hóa</b> <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện</i>	4610	

9.2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng</i>	7730	
2	Giáo dục nghề nghiệp <i>Chi tiết: Dạy nghề</i>	8532	
3	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322	
4	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện năng. Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110kV</i>	3510	
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel. Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng</i>	4290	
6	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao <i>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bê tông ly tâm</i>	2395	
7	Đại lý, môi giới, đấu giá <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện</i>	4610	

9.3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	Sửa chữa thiết bị điện <i>Chi tiết:</i> - Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt, - Sửa chữa và bảo dưỡng mô-tơ điện, máy phát điện và bộ mô-tơ máy phát điện, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi, - Sửa chữa và bảo dưỡng các role và bộ điều khiển công nghiệp, - Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng, - Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện. - <b>Quản lý vận hành, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời và điện gió)</b>	3314	

Đại hội ủy quyền cho HĐQT hoặc Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp sau khi được ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung, sửa đổi nêu trên.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

**Điều 10. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty**

Đại hội thông qua việc bổ sung, sửa đổi các nội dung trong Điều lệ Công ty như sau:

**10.1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là



- Sản xuất và kinh doanh điện năng; Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel;
- Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110 kV;
- Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án nhà máy nhiệt điện nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110 kV và các công trình viễn thông;
- Tư vấn giám sát thi công các công trình dân dụng, công trình công nghiệp và công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí;
- Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110kV;
- Kiểm định công tơ điện;
- Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110 kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện; kinh doanh thiết bị viễn thông; kinh doanh thương mại, dịch vụ khách sạn, thiết bị và phần mềm máy vi tính, bất động sản. Vận chuyển hàng hoá;
- Khảo sát, thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 110kV cấp 2, nhà máy điện cấp 4; Thí nghiệm điện;
- Kinh doanh các dịch vụ : viễn thông công cộng và Internet; truyền thông; quảng cáo; cho thuê văn phòng;
- Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, **hệ thống** lò sưởi và điều hòa không khí;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Lập trình máy vi tính;
- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV. Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư công trình điện đến cấp điện áp 110kV)
- Kiểm định máy móc thiết bị điện;
- Cho thuê máy móc, thiết bị điện;
- Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng;
- Dạy nghề;



- Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt;
- Kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện.
- Tư vấn thiết kế, thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống phòng cháy, chữa cháy.
- Tư vấn thiết kế, thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống năng lượng tái tạo.
- **Quản lý vận hành, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời và điện gió).**
- **Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị viễn thông: thiết bị truyền dẫn SDH, thiết bị chuyển đổi giao diện kênh truyền (E1/FO, E1/FE, ...).**
- **Bảo dưỡng và vận hành tuyến cáp quang (kiểm tra định kỳ, thi công và hàn nối cáp quang, ...).**
- **Bảo dưỡng và vận hành thiết bị công nghệ thông tin: server, firewall, router, switch, mạng LAN, ...**

## **10.2. Sửa đổi khoản 1 Điều 31 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT**

**Nội dung khoản 1 Điều 31 được sửa đổi như sau:**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05)** người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là **bốn (04)** năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

## **10.3. Điều chỉnh khoản 1 Điều 42 Kiểm soát viên**

**Nội dung khoản 1 Điều 42 được sửa đổi như sau:**

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là **bốn (04)** năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

### **Điều 11. Thông qua việc thôi nhiệm Kiểm soát viên Công ty**

Đại hội thông qua đơn của bà Phan Thị Thanh Mai thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 kể từ ngày 01/04/2020.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99%;

### **Điều 12. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT cơ cấu lại nhân sự các Tiểu ban trực thuộc HĐQT Công ty**

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty cơ cấu lại nhân sự các Tiểu ban trực thuộc HĐQT Công ty sau khi bầu thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020 – 2024 bao gồm:

- Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị công ty.
- Tiểu ban Kế hoạch và chiến lược phát triển
- Tiểu ban Nhân sự
- Tiểu ban lương thưởng

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

**Điều 13. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, KSV và Tổng Giám đốc Công ty năm 2019, kế hoạch năm 2020**

**13.1. Thực hiện năm 2019**

- Tổng số thù lao HĐQT : 486.000.000 đồng.
- Tiền lương Chủ tịch HĐQT : 486.000.000 đồng.
- Tổng số thù lao KSV : 172.800.000 đồng.
- Tiền lương Trưởng BKS : 432.000.000 đồng.
- Tiền lương Tổng Giám đốc : 468.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,87%;

**❖ Bổ sung tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, KSV và TGD năm 2019:**

Đại hội thông qua việc Công ty trích bổ sung 20% tiền lương và thù lao cho HĐQT, KSV và Tổng Giám đốc năm 2019 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và TGD: 277.200.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT, KSV : 131.760.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,87%;

**13.2. Mức tiền lương, thù lao năm 2020:**

**❖ Tiền lương:**

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 31.590.000 đồng/tháng.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 28.080.000 đồng/tháng.

Mức tiền lương trên đã áp dụng hệ số điều chỉnh tăng 0,17 lần so với mức lương cơ bản theo Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

**❖ Thù lao:**

- Thù lao của thành viên HĐQT : 5.382.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của Kiểm soát viên : 4.784.000 đồng/người/tháng

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Công ty sẽ thực hiện việc quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, KSV và Tổng Giám đốc theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động và TBXH và Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

**Điều 14. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán cho năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 02 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công



ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 cho Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
  - Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

**Điều 15. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2020-2024:**

**1. Thành viên HĐQT Công ty**

STT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Thanh Lâm	Thành viên HĐQT	27.208.359
2	Nguyễn Cao Ký	Thành viên HĐQT	26.697.432
3	Đào Truyền	Thành viên HĐQT	26.093.818
4	Trần Văn Khoa	Thành viên độc lập HĐQT	26.050.500
5	Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên độc lập HĐQT	26.045.820

**2. Kiểm soát viên Công ty**

STT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Thị Vân	Kiểm soát viên	27.026.618
2	Phan Công Bình	Kiểm soát viên	26.159.624
3	Lê Hải Thuyết	Kiểm soát viên	26.085.842

**Điều 16. Kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2024:**

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2024) đã họp phiên đầu tiên, bầu ông Nguyễn Thanh Lâm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty,

Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2024) đã họp phiên đầu tiên, bầu bà Nguyễn Thị Vân giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty,

**Điều 17.** Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100% và có hiệu lực kể từ khi kết thúc Đại hội. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cụ thể hoá thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGĐCK TPHCM;
- HĐQT, BKS, TGD Công ty;
- Lưu VT, TKCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**CHỦ TỌA**  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN LỰC  
KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Lâm





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 06 năm 2020

**BIÊN BẢN PHIÊN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ**

**I. Thông tin về Công ty**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hoà.
2. Địa chỉ : Số 11 - Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà.
3. Giấy CNĐKDN: Số 4200601069 do Sở KHĐT Khánh Hoà cấp lần đầu ngày 30/06/2005 và thay đổi lần thứ 10 ngày 08/05/2018.

**II. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội**

1. Thời gian: Từ 8h00 đến 11h30 ngày 23/06/2020;
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa - Số 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà;

**III. Thành phần tham dự Đại hội**

**❖ Hội đồng quản trị**

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm : Chủ tịch HĐQT Công ty
2. Ông Nguyễn Cao Kỳ : Thành viên HĐQT-Tổng Giám đốc Công ty
3. Ông Đỗ Thanh Sơn : Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc Công ty
4. Ông Trần Đăng Hiền : Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc Công ty
5. Ông Trần Văn Khoa : Thành viên độc lập HĐQT Công ty
6. Ông Nguyễn Hữu Tâm : Thành viên độc lập HĐQT Công ty

**❖ Ban kiểm soát**

1. Bà Nguyễn Thị Vân : Trưởng Ban kiểm soát Công ty
2. Ông Phan Công Bình : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

**❖ Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

- ❖ Ông Phan Ngọc Anh : Giám đốc kiểm toán

**❖ Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:**

- Tổng số cổ đông của Công ty: 2.781 cổ đông.
- Tổng số cổ phần của Công ty: 41.551.296 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty: 40.051.296 cổ phần (không bao gồm 1.500.000 cổ phiếu quỹ).



- Số cổ đông tham dự đại hội: 42 cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền 26.427.037 cổ phần chiếm **65,98%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

*(có danh sách tham dự đính kèm)*

#### **IV. Chương trình và nội dung cuộc họp**

##### **A. Thủ tục khai mạc :**

1. Đón tiếp đại biểu, khai mạc Đại hội vào lúc 8h00.
2. Tuyên bố lý do - giới thiệu thành phần tham dự.
3. Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội.
4. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội.
5. Giới thiệu và biểu quyết thông qua:
  - Giới thiệu thành phần Chủ tịch Đoàn.
  - Thông qua Ban thư ký, Ban kiểm phiếu bầu cử và các nội dung biểu quyết.
  - Thông qua chương trình Đại hội.

##### **B. Nội dung Đại hội :**

1. Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch SXKD năm 2020.
2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020.
3. Đọc từ trình các nội dung thông qua tại Đại hội:
  - 3.1. Thông qua báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch SXKD năm 2020.
  - 3.2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020.
  - 3.3. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty.
  - 3.4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2019.
  - 3.5. Thông qua việc trích bổ sung Quỹ phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2018.
  - 3.6. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
  - 3.7. Thông qua các chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2020.
  - 3.8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020.
  - 3.9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch vốn ĐTXD năm 2020.
  - 3.10. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh
  - 3.11. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty.
  - 3.12. Thông qua việc thôi nhiệm Kiểm soát viên Công ty.



- 3.13. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT cơ cấu lại nhân sự các Tiểu ban trực thuộc HĐQT Công ty.
- 3.14. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, KSV và tiền lương Tổng Giám đốc Công ty năm 2019.
- 3.15. Thông qua việc bổ sung tiền lương thù lao của HĐQT, KSV và TGD năm 2019.
- 3.16. Thông qua mức tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2020.
- 3.17. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 của Công ty.

#### 4. Bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2020-2024

- 4.1. Thông qua việc sửa đổi số lượng thành viên HĐQT từ 06 thành viên xuống 05 thành viên và điều chỉnh nhiệm kỳ của HĐQT và KSV từ 05 năm xuống 04 năm trong Điều lệ Công ty.
- 4.2. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên.
- 4.3. Tờ trình về bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2020-2024/Thông qua danh sách đề cử, ứng cử.
- 4.4. Thông qua nguyên tắc bầu cử và hướng dẫn bầu cử.
- 4.5. Tiến hành bầu cử và kiểm phiếu.

#### C. Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung 1,2,3.

#### D. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2024.

#### E. Đại hội giải lao.

#### F. Tổng kết Đại hội.

1. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.
2. Báo cáo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024.

1. Ra mắt HĐQT, KSV nhiệm kỳ mới. Chia tay thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ cũ.
2. Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội.
3. Bế mạc Đại hội.

#### V. Tóm tắt diễn tiến cuộc họp và các ý kiến phát biểu.

#### A. Các thủ tục khai mạc Đại hội.

#### 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự.

Ông Lục Xuân Thơi thay mặt Ban tổ chức: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.

II  
 III  
 IV  
 V  
 VI  
 VII  
 VIII  
 IX  
 X  
 XI  
 XII



## **2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ông Nguyễn Quang Tiến, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tại thời điểm **8h00** ngày **23/06/2020**, tổng số cổ đông tham dự: 39 cổ đông, sở hữu và đại diện cho **23.044.277 cổ phần** chiếm tỷ lệ **57,54%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;

Căn cứ theo Điều 114 Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều 23 Điều lệ Công ty quy định về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa đủ điều kiện tiến hành.

## **3. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội:**

Ông Lục Xuân Thơi: Đọc và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua việc sửa đổi khoản 1 Điều 4 Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội “*1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 03 thành viên do Chủ tịch Đoàn đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua*”.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội và nội dung sửa đổi trên với tỷ lệ thống nhất **100%**;

## **4. Giới thiệu và thông qua Chủ tịch đoàn, Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu:**

Ông Lục Xuân Thơi: Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu bầu cử và các nội dung biểu quyết tại Đại hội.

### **Chủ tịch đoàn :**

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
2. Ông Nguyễn Cao Ký : Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty.

### **Thư ký đoàn :**

1. Ông Lê Anh Khôi : Thư ký Công ty kiêm Người PT quản trị công ty.
2. Ông Phạm Đức Trung : Trưởng phòng Quản lý đầu tư Công ty.

### **Ban kiểm phiếu:**

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội, ngoài nhân sự Ban kiểm phiếu do Ban Tổ chức đã đề cử, Ban Tổ chức đề xuất bầu bổ sung ông Huỳnh Thượng Chí là cổ đông của Công ty tham gia Ban kiểm phiếu. Nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

1. Ông Thiệu Châu Toàn - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Niệm - Thành viên
3. Ông Nguyễn Phan Uyên Sơn - Thành viên
4. Ông Huỳnh Thượng Chí - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung trên với tỷ lệ thống nhất **100%**;

## **B. Nội dung Đại hội**

### **1. Giới thiệu và thông qua các nội dung chương trình Đại hội**

Ông Nguyễn Thanh Lâm: báo cáo các nội dung chương trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100%;

### **2. Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch SXKD năm 2020.**

Ông Nguyễn Cao Ký: đọc báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020 và kế hoạch năm 2019.

### **3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020.**

Bà Nguyễn Thị Vân - Trưởng Ban kiểm soát Công ty đọc báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2015-2020.

## **C. Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội**

Ông Nguyễn Cao Ký: đọc Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội.

### **D. Đại hội bầu thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2020-2024**

#### **1. Biểu quyết thông qua việc sửa đổi số lượng thành viên HĐQT từ 06 thành viên xuống 05 thành viên và điều chỉnh nhiệm kỳ của HĐQT và KSV từ 05 năm xuống 04 năm trong Điều lệ Công ty.**

Ông Nguyễn Thanh Lâm báo cáo và xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội nội dung sửa đổi số lượng thành viên HĐQT từ 06 thành viên xuống 05 thành viên và điều chỉnh nhiệm kỳ của HĐQT và KSV từ 05 năm xuống 04 năm trong Điều lệ Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ nêu trên với tỷ lệ thống nhất 100%;

#### **2. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, KSV**

Ông Thiệu Châu Toàn – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, KSV.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Quy chế với tỷ lệ thống nhất 100%;

#### **3. Tờ trình về bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2020-2024/Thông qua danh sách đề cử, ứng cử.**

Ông Nguyễn Thanh Lâm: đọc Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2024 và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, KSV.



**Danh sách đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 gồm các ông sau:**

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm - Thành viên HĐQT
2. Ông Nguyễn Cao Ký - Thành viên HĐQT
3. Ông Đào Truyền - Thành viên HĐQT
4. Ông Trần Văn Khoa - Thành viên độc lập HĐQT
5. Ông Nguyễn Hữu Tâm - Thành viên độc lập HĐQT

**Danh sách đề cử KSV nhiệm kỳ 2020-2024 gồm các ông/bà sau:**

1. Bà Nguyễn Thị Vân
2. Ông Phan Công Bình
3. Ông Lê Hải Thuyết

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ thống nhất 100%;

**4. Thông qua nguyên tắc bầu cử và hướng dẫn bầu cử. Tiến hành bầu cử và kiểm phiếu.**

Ông Thiều Châu Toàn - Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua nguyên tắc bầu cử và hướng dẫn cổ đông kiểm tra và lấy phiếu bầu cử đã được gửi trong tài liệu khi cổ đông đến dự Đại hội và nhận tài liệu. Đại hội tiến hành bầu cử và Ban kiểm phiếu thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu.

**E. Đại hội thảo luận các nội dung biểu quyết.**

**Các câu hỏi của cổ đông và trả lời của Chủ tịch đoàn**

**1. Câu hỏi:**

- Cổ đông Nguyễn Trần Kiên – Đại diện Quỹ đầu tư Samarang Ucits -Samarang Asian Prosperity (MCD 48):
  - + Việc Công ty tăng vốn điều lệ lên hơn 575 tỷ đồng thì lợi nhuận sau thuế định mức 1% trên vốn điều lệ có tăng theo vốn điều lệ mới hay không?
  - + Việc chuyển nhượng tài sản lưới điện 110kV Khánh Hòa: Nếu chuyển nhượng sẽ nhận được số tiền hơn 100 tỷ đồng, nếu không chuyển nhượng thì nguồn thu sẽ như thế nào? Có bị tính chi phí truyền tải trên lưới 110kV sau khi chuyển nhượng hay không? Sự khác nhau giữa việc chuyển nhượng và không chuyển nhượng sẽ như thế nào?

+ Hoạt động xây lắp của Công ty bao gồm các hoạt động nào và khách hàng là ai ?

**2. Trả lời:**

- Ông Nguyễn Thanh Lâm – Chủ tịch HĐQT Công ty trả lời câu hỏi của cổ đông:
  - + Về tăng vốn điều lệ: theo nguyên tắc khi EVN, EVNCPC duyệt lợi nhuận sản xuất điện 1% trên vốn điều lệ sẽ tương ứng với vốn điều lệ tăng mới.
  - + Chuyển nhượng tài sản lưới điện 110kV Khánh Hòa: Hiện nay, Công ty đã lập phương án chuyển nhượng và trình cho các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, phương án chuyển nhượng vẫn chưa được phê duyệt. Do đó, Công ty vẫn tiếp tục quản lý vận hành lưới điện 110kV này.

Nguyên nhân của phương án chuyển nhượng tài sản lưới điện 110kV là xuất phát từ việc Công ty không đủ vốn đầu tư để nâng cấp lưới điện 110kV theo đúng quy hoạch. Do đó, để đảm bảo an ninh năng lượng và việc cấp điện trên địa bàn tỉnh

Khánh Hòa. EVN, EVNCPC và Công ty mong muốn chuyển nhượng tài sản lưới điện 110kV này về cho Nhà nước quản lý và đầu tư theo đúng quy hoạch.

Khi chuyển nhượng tài sản lưới điện 110kV thì Công ty không có tổn thất lưới điện 110kV. Đồng thời, trong phương án Công ty đã đề xuất vẫn tiếp tục bán điện cho các khách hàng 110kV sau khi chuyển nhượng để đảm bảo sản lượng điện thương phẩm và năng suất lao động cho Công ty. Như vậy, việc chuyển nhượng này là tốt.

Khi chuyển nhượng lưới điện 110kV, thì phí truyền tải điện chắc là sẽ không có. Do đã được tính trong giá điện đầu vào cho Công ty để đảm bảo lợi nhuận sản xuất điện là 1% trên vốn điều lệ.

Theo lộ trình hình thành thị trường bán lẻ điện năng, thì toàn bộ lưới điện phân phối và 110kV của Công ty sẽ phải chuyển nhượng cho Nhà nước. Khi đó, Công ty sẽ chỉ tập trung hoạt động trên lĩnh vực bán lẻ điện năng, vận hành thuê tài sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và không phải chịu trách nhiệm trong việc đầu tư, sửa chữa lưới điện.

+ Về hoạt động xây lắp: Công ty hiện đang có 03 đơn vị đang hoạt động trên cơ sở cân đối doanh thu – chi phí, không hưởng lương từ khâu sản xuất điện gồm: Xí nghiệp Xây lắp công nghiệp, Xí nghiệp Cơ điện - Thí nghiệm và Trung tâm tư vấn xây dựng điện. Các đơn vị này vừa làm việc cho Công ty, vừa tham gia nhận thầu các công trình ngoài và hưởng lương theo doanh thu.

Hoạt động xây lắp của Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp vừa thực hiện các công trình ĐTXD, SCL điện do Công ty giao và được trả chi phí nhân công như đơn vị xây lắp ngoài. Đồng thời, Xí nghiệp vẫn phải tham gia nhận thầu thi công các công trình điện bên ngoài để bù đắp tiền lương cho người lao động của Xí nghiệp. So với các đơn vị xây lắp khác, Xí nghiệp có lợi thế là được Công ty giao thực hiện các công trình điện của Công ty.

#### **F. Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua các báo cáo và tờ trình của HĐQT**

Ông Nguyễn Thanh Lâm thông qua từng nội dung để cổ đông thực hiện biểu quyết bằng phiếu biểu quyết và thẻ biểu quyết.

Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết và thực hiện việc kiểm phiếu.

#### **G. Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024**

Ông Thiệu Châu Toàn - Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2024.

##### **1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 như sau:**

- + Tổng số phiếu phát ra: 42 phiếu tương ứng với 26.427.037 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu thu vào: 41 phiếu tương ứng với 26.424.029 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 41 phiếu tương ứng với 26.424.029 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tương ứng với 0 quyền biểu quyết.



STT	Họ và tên	Số quyền biểu quyết được bầu
1	Nguyễn Thanh Lâm	27.208.359
2	Nguyễn Cao Ký	26.697.432
3	Đào Truyền	26.093.818
4	Trần Văn Khoa – TV độc lập	26.050.500
5	Nguyễn Hữu Tâm – TV độc lập	26.045.820

## 2. Kết quả bầu thành viên KSV như sau:

- + Tổng số phiếu phát ra: 42 phiếu tương ứng với 26.427.037 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu thu vào: 41 phiếu tương ứng với 26.424.029 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 41 phiếu tương ứng với 26.424.029 quyền biểu quyết.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tương ứng với 0 quyền biểu quyết.

STT	Họ và tên	Số quyền biểu quyết được bầu
1	Nguyễn Thị Vân	27.026.618
2	Phan Công Bình	26.159.624
3	Lê Hải Thuyết	26.085.842

## 3. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV đã được thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2020 và kết quả kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

Các ông (bà) có tên sau đây đã trúng cử thành viên HĐQT, KSV Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa nhiệm kỳ IV năm 2020 – 2024, bao gồm:

### Thành viên HĐQT:

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm - Thành viên HĐQT
2. Ông Nguyễn Cao Ký - Thành viên HĐQT
3. Ông Đào Truyền - Thành viên HĐQT
4. Ông Trần Văn Khoa - Thành viên độc lập HĐQT
5. Ông Nguyễn Hữu Tâm - Thành viên độc lập HĐQT

### Thành viên BKS:

1. Bà Nguyễn Thị Vân
2. Ông Phan Công Bình
3. Ông Lê Hải Thuyết

## H. Đại hội giải lao 20 phút

## I. Thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020-2024 họp phiên đầu tiên để bầu ra Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát.

## VI. Tổng kết Đại hội

## **A. Thông qua kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.**

Ông Thiều Châu Toàn – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

### **Kết quả Đại hội đã thông qua các nội dung biểu quyết như sau:**

#### **1. Thông qua Báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, tổng kết nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kế hoạch năm 2020**

Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính sau:

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kết quả thực hiện năm 2019 ( tỷ đồng)</b>
1	Tổng doanh thu	5.414,958
2	Tổng chi phí	5.343,376
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	71,582
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	20,500
5	Lợi nhuận sau thuế	51,083

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

#### **2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2019 và tổng kết nhiệm kỳ 2015 - 2020**

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

#### **3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của Công ty**

- Tổng số phiếu tán thành: **40** phiếu tương ứng với **26.404.017** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,92%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **20.012** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,08%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

#### **4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019**



Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán, ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Thực hiện 2019
1	Vốn điều lệ	Đồng	(1.1)+(1.2)	415.512.960.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành	Đồng		400.512.960.000
1.2	Cổ phiếu quỹ	Đồng		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng		71.582.281.046
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		20.499.507.585
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(2)-(3)	51.082.773.461
5	Lợi nhuận không phân phối	Đồng	(5.1)+(5.2)	15.423.148.204
5.1	Tiền hỗ trợ lãi vay của Tỉnh	Đồng		298.420.000
5.2	Tiếp nhận tài sản công trình lưới điện không hoàn vốn	Đồng		15.124.728.204
6	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Đồng	(4)-(5)	35.659.625.257
7	Phân chia các Quỹ khen thưởng - phúc lợi	Đồng	(7.1)+(7.2)	14.820.166.245
7.1	Quỹ phúc lợi	Đồng		6.500.000.000
7.2	Quỹ khen thưởng cho người lao động	Đồng	(7.2.1+7.2.2)	8.320.166.245
7.2.1	Quỹ khen thưởng cho người lao động	Đồng		6.000.000.000
7.2.2	Thưởng LN sau thuế của hoạt động xây lắp & MĐĐĐ	Đồng		2.320.166.245
8	Khen thưởng Người quản lý	Đồng		557.482.500
9	Lợi nhuận còn lại sau khi phân chia các Quỹ	Đồng	(6)-(7)-(8)	20.281.976.512
10	Cổ tức 5% trên vốn điều lệ lưu hành	Đồng	(10.1)+(10.2)	20.025.648.000
10.1	Đã chia đợt 1: 3% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 3%	12.015.388.800
10.2	Chia đợt 2: 2% bằng tiền mặt	Đồng	(1.1) x 2%	8.010.259.200
11	Lợi nhuận còn lại năm 2019	Đồng	(9)-(10)	256.328.512

ĐHĐCĐ thông qua mức cổ tức năm 2019 là **05%** trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm: đã tạm ứng trả cổ tức đợt 1 cho cổ đông là **03%** và chia cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ **02%** trên vốn điều lệ lưu hành; Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức đợt 2 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua.

- Tổng số phiếu tán thành: **39** phiếu tương ứng với **26.359.017** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,75%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **2** phiếu tương ứng với **65.012** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,25%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

#### **5. Thông qua việc trích bổ sung Quỹ phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2018**

ĐHĐCĐ thông qua việc trích bổ sung Quỹ phúc lợi 05 (năm) tỷ đồng để chi hỗ trợ CBCNV vào các ngày Lễ, Tết từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2018.

- Tổng số phiếu tán thành: **40** phiếu tương ứng với **26.410.713** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,95%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **13.316** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,05%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

## **6. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

### **6.1. Nguồn vốn để tăng vốn cổ phần**

Nguồn vốn sử dụng để tăng vốn cổ phần là Quỹ đầu tư phát triển (ĐTPT), vốn khác chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, tổng cộng là **160.205.180.000 đồng**. Bao gồm:

- + Quỹ đầu tư phát triển : 111.181.124.951 đồng.
- + Vốn khác của chủ sở hữu : 17.899.791.659 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 31.124.263.390 đồng.

### **6.2. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần**

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
Mã chứng khoán	KHP
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (mười nghìn đồng/cổ phiếu)
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	41.551.296 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	40.051.296 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	1.500.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	16.020.518 cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	160.205.180.000 đồng
Tỷ lệ phát hành	40% tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 5:2. Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được nhận 01 quyền và cứ 05 quyền, cổ đông được nhận thêm 02 cổ phần.
Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	575.718.140.000 đồng
Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của Công ty theo danh sách cổ đông tại



	ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp. (Không bao gồm cổ phiếu quỹ)
Mục đích phát hành	Tăng cổ phần sở hữu của cổ đông đối với tài sản Công ty đã nhận bàn giao không phải hoàn trả, bổ sung nguồn vốn cho đầu tư lưới điện, đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ. <i>Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 154 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ cổ phiếu phát hành thêm 5:2, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu phát hành thêm là <math>(154 \times 2)/5 = 61,6</math> cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu phát hành thêm là 61 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phiếu sẽ được hủy bỏ.</i>
Nguồn vốn hợp pháp để phát hành	Từ Quỹ đầu tư phát triển, vốn khác của chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty. Cụ thể: - Quỹ đầu tư phát triển: 111.181.124.951 đồng. - Vốn khác của chủ sở hữu: 17.899.791.659 đồng. - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 31.124.263.390 đồng.
Nguồn vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2019	642.850.188.250 đồng
Thời gian thực hiện	Trong năm 2020 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
Đăng ký giao dịch bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung tại HoSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD.
Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Thay đổi Điều lệ Công ty	Sửa đổi Điều lệ Công ty (Sửa đổi khoản 1 điều 6 quy định về vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

### 6.3. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần sau khi được UBCKNN thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần.

- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Phê chuẩn, thông qua các tài liệu, thực hiện tất cả các nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần nêu trên
- Tổng số phiếu tán thành: **38** phiếu tương ứng với **26.345.701** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,7%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **1** phiếu tương ứng với **45.000** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,17%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **2** phiếu tương ứng với **33.328** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

**7. Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:**

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020		So với TH năm 2019	
			PA không tăng VDL	PA tăng VDL	PA không tăng VDL	PA tăng VDL
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	415.512,960	575.718,140	100%	138,56%
2	Điện mua và điện phát	Tr.KWh	2.809,68	2.809,68	107,57%	107,57%
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	4,05%	4,05%	-0,02%	-0,02%
4	Điện thương phẩm	Tr.KWh	2.692,00	2.692,00	107,58%	107,58%
5	Tổng doanh thu (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	5.857,502	5.857,502	108,17%	108,17%
6	Tổng chi phí (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	5.827,502	5.827,502	109,06%	109,06%
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,000	30,000	41,91%	41,91%

Trong trường hợp Tổng công ty Điện lực Miền Trung (EVNCPC) điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 cho Công ty có tính đến tác động của đại dịch Covid-19 và ảnh hưởng của chính sách giảm giá điện của Chính phủ thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2020 theo kế hoạch điều chỉnh của EVNCPC

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;



## 8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2020

Đại hội thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	
			PA không tăng VĐL	PA tăng VĐL
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	415,513	575,718
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30	30
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	6,6	6,6
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	23,4	23,4
5	Trích lập các Quỹ theo quy định	Tỷ đồng		
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	3%	2%

- Tổng số phiếu tán thành: **36** phiếu tương ứng với **26.166.475** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,03%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **2** phiếu tương ứng với **222.226** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,84%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **3** phiếu tương ứng với **35.328** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

## 9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch vốn ĐTXD năm 2020

Tổng nguồn vốn ĐTXD và mua sắm TSCĐ năm 2020: **447,931 tỷ đồng** (bao gồm cả nợ gốc và lãi vay)

Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, chín trăm ba mươi một triệu đồng.*

Trong đó:

- Trả nợ gốc vay : 88,000 tỷ đồng
- Đầu tư thuần : 359,931 tỷ đồng
  - + Công trình chuyên tiếp : 125,610 tỷ đồng
  - + Công trình mới năm 2020 : 234,321 tỷ đồng

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty, tùy theo tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa năm 2020 để phê duyệt, điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện và mua sắm TSCĐ cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

## 10. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

### 10.1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Sửa chữa thiết bị liên lạc <i>Chi tiết:</i> + Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị viễn thông: thiết bị truyền dẫn SDH, thiết bị chuyển đổi giao diện kênh truyền (E1/FO, E1/FE, ...). + Bảo dưỡng và vận hành tuyến cáp quang (kiểm tra định kỳ, thi công và hàn nối cáp quang, ...). + Bảo dưỡng và vận hành thiết bị công nghệ thông tin: server, firewall, router, switch, mạng LAN, ...	9512	
2	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác <b>không kèm người điều khiển</b> <i>Chi tiết:</i> Cho thuê máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730	
3	<b>Đào tạo trung cấp</b> <i>Chi tiết:</i> Dạy nghề	8532	
4	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, <b>hệ thống</b> lò sưởi và điều hòa không khí	4322	
5	Sản xuất điện <i>Chi tiết:</i> Sản xuất và kinh doanh điện năng	3511	
6	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết:</i> Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110kV	3512	
7	Xây dựng công trình điện: <i>Chi tiết:</i> Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel. Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110kV.	4221	
8	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc <i>Chi tiết:</i> Xây dựng các công trình viễn thông công cộng	4223	
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết:</i> Xây dựng các công trình công nghiệp và dân dụng	4299	
10	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ <b>bê tông</b> , xi măng và thạch cao <i>Chi tiết:</i> Sản xuất các sản phẩm bê tông ly tâm	2395	
11	Đại lý, môi giới, đấu giá <b>hàng hóa</b> <i>Chi tiết:</i> Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện	4610	

### 10.2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác <i>Chi tiết:</i> Cho thuê máy móc, thiết bị điện; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730	
2	Giáo dục nghề nghiệp <i>Chi tiết:</i> Dạy nghề	8532	
3	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322	
4	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết:</i> Sản xuất và kinh doanh điện năng. Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110kV	3510	



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel. Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng</i>	4290	
6	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao <i>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bê tông ly tâm</i>	2395	
7	Đại lý, môi giới, đấu giá <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện</i>	4610	

### 10.3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	Sửa chữa thiết bị điện <i>Chi tiết:</i> - Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt, - Sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện và bộ mô tơ máy phát điện, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi, - Sửa chữa và bảo dưỡng các role và bộ điều khiển công nghiệp, - Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng, - Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện. - <b>Quản lý vận hành, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời và điện gió)</b>	3314	

Đại hội ủy quyền cho HĐQT hoặc Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp sau khi được ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung, sửa đổi nêu trên.

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

### 11. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi các nội dung trong Điều lệ Công ty như sau:

#### 11.1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là

- Sản xuất và kinh doanh điện năng; Xây dựng, lắp đặt, quản lý, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện, nhiệt điện nhỏ, các nhà máy điện diesel, máy phát điện diesel;
- Quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110 kV;

- Tư vấn lập dự án đầu tư, quản lý dự án nhà máy nhiệt điện nhỏ, đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110 kV và các công trình viễn thông;
- Tư vấn giám sát thi công các công trình dân dụng, công trình công nghiệp và công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí;
- Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110kV;
- Kiểm định công tơ điện;
- Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm điện có cấp điện áp đến 110 kV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị điện; kinh doanh thiết bị viễn thông; kinh doanh thương mại, dịch vụ khách sạn, thiết bị và phần mềm máy vi tính, bất động sản. Vận chuyển hàng hoá;
- Khảo sát, thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp cấp điện áp đến 110kV cấp 2, nhà máy điện cấp 4; Thí nghiệm điện;
- Kinh doanh các dịch vụ : viễn thông công cộng và Internet; truyền thông; quảng cáo; cho thuê văn phòng;
- Đại lý bán hàng vật tư, thiết bị điện;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, **hệ thống** lò sưởi và điều hòa không khí;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Lập trình máy vi tính;
- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 110kV. Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư công trình điện đến cấp điện áp 110kV)
- Kiểm định máy móc thiết bị điện;
- Cho thuê máy móc, thiết bị điện;
- Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng;
- Dạy nghề;
- Sản xuất thùng công tơ, hộp chia dây, tủ điện,... bằng vật liệu composite; Sản xuất đèn chỉ thị sự cố; Sản xuất thiết bị đóng cắt;
- Kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện.
- Tư vấn thiết kế, thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống phòng cháy, chữa cháy.



- Tư vấn thiết kế, thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống năng lượng tái tạo.
- **Quản lý vận hành, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện sử dụng năng lượng tái tạo (điện mặt trời và điện gió).**
- **Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị viễn thông: thiết bị truyền dẫn SDH, thiết bị chuyển đổi giao diện kênh truyền (E1/FO, E1/FE, ...).**
- **Bảo dưỡng và vận hành tuyến cáp quang (kiểm tra định kỳ, thi công và hàn nối cáp quang, ...).**
- **Bảo dưỡng và vận hành thiết bị công nghệ thông tin: server, firewall, router, switch, mạng LAN, ...**

## **11.2. Sửa đổi khoản 1 Điều 31 Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT**

**Nội dung khoản 1 Điều 31 được sửa đổi như sau:**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05)** người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là **bốn (04)** năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

## **11.3. Điều chỉnh khoản 1 Điều 42 Kiểm soát viên**

**Nội dung khoản 1 Điều 42 được sửa đổi như sau:**

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là **bốn (04)** năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

## **12. Thông qua việc thôi nhiệm Kiểm soát viên Công ty**

Đại hội thông qua đơn của bà Phan Thị Thanh Mai thôi tham gia Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015 – 2020 kể từ ngày 01/04/2020.

- Tổng số phiếu tán thành: **40** phiếu tương ứng với **26.422.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,99%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **2.000** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,01%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

## **13. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT cơ cấu lại nhân sự các Tiểu ban trực thuộc HĐQT Công ty**

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty cơ cấu lại nhân sự các Tiểu ban trực thuộc HĐQT Công ty sau khi bầu thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ 2020 – 2024 bao gồm:

- Tiểu ban Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị công ty.
- Tiểu ban Kế hoạch và chiến lược phát triển
- Tiểu ban Nhân sự
- Tiểu ban lương thưởng
- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

#### **14. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và tiền lương Tổng Giám đốc Công ty năm 2019.**

DHĐCĐ thống nhất thông qua kết quả thực hiện năm 2019 như sau:

- Tổng số thù lao HĐQT : 486.000.000 đồng.
- Tiền lương Chủ tịch HĐQT : 486.000.000 đồng.
- Tổng số thù lao KSV : 172.800.000 đồng.
- Tiền lương Trưởng BKS : 432.000.000 đồng.
- Tiền lương Tổng Giám đốc : 468.000.000 đồng.
- Tổng số phiếu tán thành: **38** phiếu tương ứng với **26.388.701** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,87%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **3** phiếu tương ứng với **35.328** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

#### **15. Bổ sung tiền lương thù lao của HĐQT, KSV và TGD năm 2019**

Đại hội thông qua việc Công ty trích bổ sung 20% tiền lương và thù lao cho HĐQT, KSV và Tổng Giám đốc năm 2019 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và TGD: 277.200.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT, KSV : 131.760.000 đồng.
- Tổng số phiếu tán thành: **38** phiếu tương ứng với **26.388.701** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,87%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **3** phiếu tương ứng với **35.328** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,13%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;



## **16. Thông qua mức tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2020**

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2020 như sau:

### **16.1. Tiền lương:**

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 31.590.000 đồng/tháng.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 28.080.000 đồng/tháng.

Mức tiền lương trên đã áp dụng hệ số điều chỉnh tăng 0,17 lần so với mức lương cơ bản theo Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của EVN.

### **16.2. Thù lao:**

- Thù lao của thành viên HĐQT : 5.382.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của Kiểm soát viên : 4.784.000 đồng/người/tháng

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2020, Công ty sẽ thực hiện việc quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, KSV và Tổng Giám đốc theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động và TBXH và Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

## **17. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 của Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 02 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020 cho Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam.

- Tổng số phiếu tán thành: **41** phiếu tương ứng với **26.424.029** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

**B. Báo cáo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ 2020-2024**

Ông Lê Anh Khôi thay mặt Thư ký đoàn lên đọc Biên bản phiên họp đầu tiên nhiệm kỳ 2020 - 2024 của HĐQT, KSV để bầu ra Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

**Kết quả như sau:**

- Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2024) đã bầu Ông **Nguyễn Thanh Lâm** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty,
- Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2020-2024) đã bầu Bà **Nguyễn Thị Vân** giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty,

**C. Thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ IV ra mắt Đại hội và chia tay thành viên HĐQT, KSV nhiệm kỳ III.**

**❖ Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

Ông Lê Anh Khôi – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã biểu quyết thống nhất thông qua toàn văn dự thảo Biên bản đại hội và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100%.

**❖ Bế mạc Đại hội**

Ông Nguyễn Thanh Lâm - Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30' cùng ngày.

Biên bản này đã được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực với thực tế diễn biến của Đại hội.

**THƯ KÝ ĐOÀN**



**Phạm Đức Trung**



**Lê Anh Khôi**

**TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Thanh Lâm**

